

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày 01 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Công Khoan.

Ông Nông Văn Bằng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Văn Đông - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Mai Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/TLST-HS, ngày 11 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1985, tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đăng K, sinh năm 1955 và bà Bàn Thị N, sinh năm 1958; vợ: Triệu Thị T1, sinh năm 1982 (đã chết); con: Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa vi phạm pháp luật và bị xử lý lần nào; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 18/3/2020 đến nay, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

1. Anh Đặng Văn T2, vắng mặt.

2. Anh Bàn Nho T3, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 18/3/2020 tại nhà của Triệu Tiến Đ, sinh năm 1986 ở thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Công an xã T phát hiện bắt quả tang Đặng Văn T, sinh năm 1985 đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đặng Văn T2, sinh năm 1979, cùng trú tại thôn L, xã T. Công an tiến hành kiểm tra đối với Đặng Văn T và Đặng Văn T2, phát hiện, thu giữ trong tay phải của Đặng Văn T2 đang cầm 01 (một) gói nhỏ bằng giấy vờ kẻ ô ly bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine; Đặng Văn T2 khai nhận đó là gói ma túy Heroine vừa mua của Đặng Văn T với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Kiểm tra phát hiện trên giường Đặng Văn T đang nằm có 02 gói nhỏ bằng giấy vờ kẻ ô ly bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đỏ đen cũ, đã qua sử dụng, thu giữ ở dưới gối trên giường ngủ số tiền 2.270.000đ (hai triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng). Sau khi hoàn tất thủ tục Công an xã T đã chuyển hồ sơ, vật chứng và người bị bắt cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng thu giữ của Đặng Văn T và Đặng Văn T2. Tại Bản Kết luận giám định số 109/KL-PC09 ngày 20/3/2020 và Bản Kết luận giám định số 215/KLGD-PC09 ngày 23/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất bột màu trắng có trong 01 (một) gói giấy, được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ghi “*Vật chứng thu giữ của Đặng Văn T2*” gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,026 gam (đã trừ bì);

- Chất bột màu trắng có trong 02 (hai) gói giấy, được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ghi “*Vật chứng thu giữ của Đặng Văn T*” gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,204 gam (đã trừ bì).

- Toàn bộ số tiền 2.270.000đ (hai triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng) là tiền thật.

Quá trình điều tra làm rõ Đặng Văn T là người nghiện chất ma túy Heroine từ năm 2013 đến nay. Đến ngày 13/3/2020 T nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời, khoảng 08 giờ cùng ngày 13/3/2020, Đặng Văn T đón xe ô tô khách đi từ xã T đến khu vực ngã ba tiếp giáp với đường quốc lộ 1A thuộc huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì gặp hỏi mua ma túy với một người đàn ông không quen biết, không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy Heroine với giá là 1.000.000đ (một triệu đồng). Khi mua ma túy xong, T đem ra bụi cây ven đường sử dụng một ít rồi lại đón xe ô tô khách đi về nhà, số ma túy còn lại T chia ra thành nhiều gói nhỏ. Đặng Văn T đã bán ma túy cho nhiều người nghiện, nhiều lần, đã làm rõ được cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 14/3/2020, tại nhà ở thôn L, xã T, huyện B, Đặng Văn T bán cho Đặng Văn T2, sinh năm 1979 là người cùng thôn

01 (một) gói ma túy Heroine với giá 30.000đ (ba mươi nghìn đồng), sau khi mua ma túy T2 mang về sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 15/3/2020, tại nhà ở thôn L, xã T, huyện B, Đặng Văn T bán cho Đặng Văn T2 01 (một) gói nhỏ ma túy Heroine với giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), sau khi mua ma túy T2 mang về nhà sử dụng hết.

Lần thứ ba: Khoảng 07 giờ ngày 17/3/2020 tại nhà ở thôn L, xã T, huyện B, Đặng Văn T bán cho Bàn Nho T3, sinh năm 1991, trú cùng thôn 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), sau khi mua ma túy Bàn Nho T3 đem về sử dụng hết.

Đến khoảng 14 giờ 15 phút ngày 18/3/2020, khi Đặng Văn T đang nằm ngủ trên giường nhà em rể của mình là Triệu Tiên Đ, sinh năm 1986, trú tại thôn L, xã T, huyện B thì Đặng Văn T2 đến hỏi mua 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), khi T và T2 vừa trao đổi mua bán ma túy xong thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS, ngày 10/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đặng Văn T tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; về hình phạt:

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 07 năm đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì thư đã được niêm phong, bên ngoài ghi chữ “Tang vật thu giữ của Đặng Văn T2” bên trong có 01 gói giấy đựng 0,014 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định;

01 phong bì thư đã được niêm phong, bên ngoài ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Đặng Văn T”, bên trong có 02 gói giấy đựng 0,162 gam ma túy Heroine phân mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đỏ đen (cũ) đã qua sử dụng; số tiền 1.990.000đ (một triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 280.000đ (hai trăm tám mươi nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Đặng Văn T là đối tượng nghiện nên thường xuyên sử dụng chất ma túy Heroine; từ ngày 13/3/2020 T nảy sinh ý định mua ma túy về chia thành các gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời; T đã bán trái phép chất ma túy Heroine nhiều lần cho nhiều người; trong đó làm rõ được T đã bán ma túy cho Đặng Văn T2 03 lần, mỗi lần 01 gói với giá từ 30.000đ đến 100.000đ/ 01 gói; bán cho Bàn Nho T3 01 lần 01 gói với giá 100.000đ/ 01 gói. Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 18/3/2020, tại nhà Triệu Tiến Đ là em rể của T ở thôn L, xã T, huyện B khi Đặng Văn T vừa bán cho Đặng Văn T2 01 gói ma túy với giá 100.000đ thì bị Công an xã T bắt quả tang; thu giữ của Đặng Văn T2 01 gói chất bột màu trắng qua giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng là 0,026gam (đã trừ bì); thu giữ của Đặng Văn T 02 gói chất bột màu trắng qua giám định là chất ma túy Heroine có tổng khối lượng là 0,204gam (đã trừ bì) và 2.270.000đ, trong đó có 280.000đ (hai trăm tám mươi nghìn đồng) là tiền do T bán ma túy mà có. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đặng Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[2] Cáo trạng số 26/CT-VKS, ngày 10/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đặng Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân là người nghiện ma túy nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; về tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo, không biết chữ, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác hành để kiếm lời hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, qua xác minh bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[9] Đối với người bán ma túy cho T, bị cáo Đặng Văn T khai nhận mua với với một người đàn ông tại khu vực ngã ba giáp với đường quốc lộ 1A thuộc địa phận huyện H, tỉnh Lạng Sơn, do T không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[10] Đối với Triệu Tiến Đ là em rể của Đặng Văn T, sinh năm 1986, trú tại thôn L, xã T, huyện B. Tại thời điểm Đặng Văn T thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy ở nhà của Đ thì Triệu Tiến Đ và vợ là Đặng Thị H, sinh năm 1988, trú tại thôn L, xã T, huyện B không có mặt ở nhà, không biết việc mua bán trái phép chất ma túy của Đặng Văn T nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự với Triệu Tiến Đ và vợ là Đặng Thị H.

[11] Đối với những người mua ma túy Đặng Văn T2 và Bàn Nho T3 là đối tượng nghiện ma túy đã có hành vi mua trái phép chất ma túy với Đặng Văn T mục đích đem về sử dụng, khi bị bắt đã thành khẩn khai báo hợp tác với cơ quan điều tra, xét mức độ vi phạm chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Sơn đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính, đồng thời lập hồ sơ người nghiện chuyển giao cho Công an xã nơi đối tượng cư trú để theo dõi, quản lý, giáo dục.

[12] Vật chứng của vụ án đã được làm rõ:

- 01 (một) gói nilon nhỏ bên trong chứa chất ma túy Heroine được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Đặng Văn T2” là T2 mua của T ngày 18/3/2020 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 (hai) gói nilon nhỏ bên trong chứa chất ma túy Heroine được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Đặng Văn T” là của Đặng Văn T là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đỏ đen (cũ) đã qua sử dụng là của Đặng Văn T sử dụng để liên lạc cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 2.270.000đ (hai triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng) thu giữ của Đặng Văn T là tiền của T trong đó có 280.000đ là tiền do T bán ma túy mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; còn lại 1.990.000đ là tiền do T được trả công khi đi làm thuê không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 18 tháng 3 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì thư đã được niêm phong, bên ngoài ghi chữ “Tang vật thu giữ của Đặng Văn Thanh” bên trong có 01 gói dầy đựng 0,014 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định;

01 phong bì thư đã được niêm phong, bên ngoài ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Đặng Văn T”, bên trong có 02 gói dây đựng 0,162 gam ma túy Heroine phân mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đỏ đen (cũ) đã qua sử dụng; số tiền 1.990.000đ (một triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 280.000đ (hai trăm tám mươi nghìn đồng).

(được niêm phong trong hai phong bì).

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Công Đức